

Số: 1303/TTg-KTTH
V/v yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu
tư dự án sử dụng nguồn tăng thu
NSTW năm 2022

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Các bộ: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tuyên Quang, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Sơn La, Hải Dương, Ninh Bình, Thái Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Lâm Đồng, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Vĩnh Long, TP. Cần Thơ.

Căn cứ Luật Đầu tư công, Kết luận của Bộ Chính trị tại văn bản số 7761-CV/VPTW ngày 31/8/2023, Nghị quyết số 40/2023/UBTVQH15 ngày 15/11/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên của ngân sách trung ương (NSTW) năm 2022, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 3122/TB-TTKQH ngày 21/11/2023, Tờ trình số 2139-TTr/BCSĐCP và Báo cáo số 2138-BC/BCSĐCP ngày 18/8/2023; Tờ trình số 16/TTr-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ về phương án phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên NSTW năm 2022 và nguồn tăng thu NSTW năm 2021 đã bố trí cho Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động còn dư, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương hoàn thiện thủ tục đầu tư danh mục dự án dự kiến sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2022 tại Phụ lục kèm theo.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trên cơ sở danh mục và mức vốn được thông báo tại văn bản này khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án theo đúng mục tiêu, định hướng và nguyên tắc, tiêu chí như sau:

I. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ PHÂN BỐ VỐN TĂNG THU NSTW NĂM 2022 ĐÃ BÁO CÁO BỘ CHÍNH TRỊ VÀ UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

1. Nguyên tắc phân bổ

- Bám sát chủ trương, định hướng tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 06 vùng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Quy hoạch tổng thể quốc gia;

- Tập trung đẩy nhanh thực hiện 03 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, bảo đảm đồng bộ, hiện đại; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo;

- Đầu tư các dự án có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, hiện đại, sớm triển khai thực hiện, giải ngân và hoàn thành dự án đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả; phát huy vai trò nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước là vốn môi, dẫn dắt các nguồn vốn đầu tư xã hội cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng;

- Căn cứ yêu cầu cấp bách của thực tiễn; bảo đảm cơ cấu đầu tư hợp lý, cân đối các vùng, miền, lĩnh vực quan trọng; hiệu quả đầu tư mang lại cho địa phương;

- Mức hỗ trợ cho các địa phương căn cứ khả năng cân đối từ nguồn tăng thu NSTW năm 2022, khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để bảo đảm đầu tư hoàn thành dự án.

2. Về tiêu chí bố trí vốn

- Bố trí vốn cho chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước (NSTW và ngân sách địa phương), đối tượng đầu tư công, trong đó ưu tiên bố trí cho nhiệm vụ chi của NSTW.

- Ưu tiên bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp cần bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả; sau đó mới bố trí vốn cho dự án khởi công mới động lực, có tính lan tỏa, có trong quy hoạch, có khả năng triển khai thực hiện và hấp thụ vốn nhanh vào nền kinh tế, bảo đảm khả năng thực hiện, hoàn thành các hạng mục, dự án trong giai đoạn 2023-2025.

- Các dự án do địa phương là cơ quan chủ quản (bao gồm cả các dự án được phân cấp) có cam kết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về việc bố trí đủ vốn ngân sách địa phương (ưu tiên tăng thu ngân sách địa phương năm 2022) cho phần vốn còn thiếu trong tổng mức đầu tư để đầu tư, hoàn thành dự án theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Đầu tư công, trong đó lưu ý các nội dung sau:

- Mục tiêu, phạm vi đầu tư của dự án phải phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn tăng thu NSTW năm 2022 tại mục I nêu trên.

- Trình tự, thủ tục lập, thẩm định phê duyệt dự án phải bảo đảm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật liên quan.

- Bảo đảm khả năng cân đối vốn cho dự án để hoàn thành đúng tiến độ, hiệu quả đầu tư của dự án, tránh thất thoát, lãng phí, bố trí vốn cho các dự án theo đúng thời gian quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công. Trong đó lưu ý, số vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 trong tổng mức đầu tư của dự án phải phù hợp với mức vốn NSTW thông báo tại văn bản này; phần vốn NSTW dự kiến chuyển sang thực hiện giai đoạn 2026-2030 phù hợp với khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công (trừ một số công trình đường bộ đã được Quốc hội cho phép áp dụng chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ).

- Số vốn NSTW thông báo cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương là số vốn dự kiến để làm thủ tục đầu tư theo quy định. Số vốn giao chính thức sẽ được Thủ tướng Chính phủ giao trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về việc hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án và Nghị quyết của Quốc hội về việc bổ sung vốn cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương từ nguồn dự phòng chung Kế hoạch đầu tư công trung hạn tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022 để thực hiện dự án.

- Đối với các dự án có sử dụng vốn ngân sách địa phương, trường hợp bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025, các địa phương bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về phân bổ vốn ngân sách địa phương trong giai đoạn 2021-2025 cho dự án, bảo đảm không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và làm chậm tiến độ dự án do thiếu vốn.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan; kiên quyết xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm.

2. Rà soát kỹ các quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về phương thức đối tác công tư và quy định pháp luật có liên quan; **phát hiện kịp thời các vướng mắc khi hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Quốc hội** để kiến nghị giải pháp xử lý nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư.

3. Phân kỳ đầu tư phù hợp với nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, khả năng bố trí vốn, khả năng thực hiện và giải ngân các nguồn vốn sau khi được giao kế hoạch vốn.

4. Cam kết của Người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong công tác chỉ đạo, quyết liệt triển khai dự án bảo đảm giải ngân toàn bộ số vốn từ tăng thu NSTW năm 2022 theo đúng thời gian quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN nếu được cấp có thẩm quyền bổ sung vốn.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung chỉ đạo hoàn thành thủ tục đầu tư dự án theo hướng dẫn tại mục I và II nêu trên, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày **20/12/2023**.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm toán về đề xuất danh mục dự án, mức vốn và tính chính xác, thống nhất về thông tin, số liệu các nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi thường xuyên NSTW năm 2022 bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chí, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tại Thông báo này; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về sự chậm trễ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong trường hợp báo cáo gửi chậm so với thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án, các đơn vị phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh. Trường hợp vượt thẩm quyền, đề nghị có báo cáo bằng văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng CP, các PTTg CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý TTg, các vụ: TH, TKBT, CN, KGVX, PL, QHĐP;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KTTH. 37

**TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**



Nguyễn Chí Dũng